

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ, GIẢI BẢN ĐỐI VỚI TÀU CÁ KHÔNG CÓ NHU CẦU
HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2030 SO VỚI
QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

Đối với văn bản ban hành mới

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
<p>- Điểm b khoản 2 Mục II Quyết định số 208/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái.</p> <p>- Điểm b khoản 2 Mục III Quyết định số 389/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Chính sách 1: Chính sách hỗ trợ giải bản tàu cá</p> <p>Các chủ tàu cá có nhu cầu giải bản, được hỗ trợ các nội dung sau:</p> <p>1. Hỗ trợ một lần đối với chủ tàu cá thực hiện giải bản tàu: Hỗ trợ bằng 70% giá trị tàu cá theo Chứng thư thẩm định giá tại thời điểm thẩm định nhưng không vượt quá mức hỗ trợ tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết này, cụ thể:</p> <p>a) Tàu cá có chiều dài lớn nhất (Lmax) từ 6m đến dưới 12m: 50 triệu đồng/tàu.</p> <p>b) Tàu cá có chiều dài lớn nhất (Lmax) từ 12m đến dưới 15m: 100 triệu đồng/tàu.</p> <p>c) Tàu cá có chiều dài lớn nhất (Lmax) từ 15m trở lên: 200 triệu đồng/tàu.</p>	<p>Tổng số tàu theo số liệu thống kê tại Chi cục Thủy sản và Biển đảo: tính đến ngày 25/3/2026, trên địa bàn tỉnh có 2576 tàu. Trong đó: tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12m là 1.314 tàu; Từ 12m đến dưới 15m là 575 tàu và 687 tàu cá có chiều dài từ 15m.</p> <p>Số tàu cá cần chuyển đổi nghề được tính toán dựa trên tỷ lệ chuyển đổi nghề chung của cả nước theo Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái ban hành kèm theo Quyết định số 208/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>Tỷ lệ hỗ trợ: Việc xác định tỷ lệ hỗ trợ được thực hiện trên cơ sở tham chiếu chính sách tương đồng để đảm bảo quyền lợi cho ngư dân. Căn cứ mức hỗ trợ cao nhất khi Nhà</p>

		<p>nước thu hồi từ 20% đến dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng theo Điều 10 Chương III Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh Phú Yên (cũ) về “Quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên (cũ), mức hỗ trợ 70% được đề xuất áp dụng vì phù hợp với khung chính sách hiện hành và đảm bảo tính công bằng.</p>
	<p>2. Hỗ trợ an sinh xã hội cho nhân khẩu trong gia đình chủ tàu chuyển đổi nghề: Hỗ trợ một lần bằng tiền cho các thành viên sống phụ thuộc của hộ gia đình chủ tàu cá có tàu cá giải bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ gạo: Hỗ trợ bằng tiền tương đương với mức 30kg/người/tháng cho chủ tàu cá và các thành viên trong hộ gia đình, giá gạo theo giá thị trường tại địa phương. - Thời gian hỗ trợ: 12 tháng. 	<p>Vận dụng chính sách có liên quan và tương đồng để hỗ trợ ngư dân chuyển đổi nghề (theo điểm a, c khoản 1 Điều 19 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, quy định: Đối với trường hợp thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng; Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu quy định tại điểm a và điểm b khoản này được tính bằng tiền tương đương 30 kg gạo trong 01 tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương. Do đó, việc áp dụng chính sách này làm căn cứ đề xuất mức hỗ trợ cho ngư dân chuyển đổi ngành là phù hợp, có cơ sở pháp lý và đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân.</p>

	<p>Chính sách 2: Chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề</p> <p>1. Các cá nhân phải có địa chỉ thường trú tại tỉnh Đắk Lắk, được Ủy ban nhân dân xã/phường xác nhận đã tham gia làm chủ tàu, thuyền viên trên tàu cá giải bản và có cam kết không tiếp tục tham gia hoạt động khai thác thủy sản sau khi tàu cá được giải bản.</p> <p>2. Hỗ trợ sau khi đã được các cơ sở đào tạo nghề cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học.</p> <p>Các thuyền viên trên tàu cá giải bản được hỗ trợ chi phí học nghề, tối đa không quá 03 tháng với các nội dung sau:</p> <p>a) Hỗ trợ 100% tiền học phí, chi phí học tập, tối đa 2,5 triệu đồng/người/khóa học.</p> <p>b) Mức hỗ trợ tiền ăn 30.000 đồng/người/ngày thực học.</p> <p>c) Mức hỗ trợ tiền đi lại 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.</p>	<p>Mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 4, 9 Điều 4; điểm a, b khoản 2 Điều 5 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, quy định: Người thuộc hộ cận nghèo: Mức tối đa 2,5 triệu đồng/người/khóa học; Mức hỗ trợ tiền ăn 30.000 đồng/người/ngày thực học; Mức hỗ trợ tiền đi lại 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.</p>
--	---	---